TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 – TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **383**/2026/QĐST-HNGĐ	*Tuyên Quang, ngày 19 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án thụ lý số: 334/2026/TLST-HNGĐ, ngày 28 tháng 5 năm 2026, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị **Hoàng Thị N,** sinh ngày 25/9/2002. Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, tỉnh Bắc Ninh.

- *Bị đơn*: Anh **Vũ Khánh H,** sinh ngày 29/5/2000. Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 357 Bộ luật Dân sự; Điều 55, 81, 82, 83, 107, 110, 116 và Điều 117 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của Toà án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị **Hoàng Thị N** và anh **Vũ Khánh H.**

(Giấy chứng nhận kết hôn số 43, ngày 21 tháng 10 năm 2020 tại UBND xã H, huyện S, tỉnh Tuyên Quang (nay là UBND xã T, tỉnh Tuyên Quang)

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Vũ Duy T, sinh ngày 13/7/2019 và cháu Vũ Thị Thảo M, sinh ngày 24/10/2021 cho anh Vũ Khánh H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Chị Hoàng Thị N phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Vũ Duy T và cháu Vũ Thị Thảo M cùng với anh Vũ Khánh H với số tiền cấp dưỡng là 3.000.000 (ba

triệu đồng)/tháng/2 cháu (chia ra mỗi cháu là 1.500.000 đồng/tháng) cho đến khi cháu T và cháu M đủ 18 tuổi. Thời hạn cấp dưỡng tính từ tháng 7 năm 2026. Phương thức cấp dưỡng được thực hiện định kỳ hàng tháng. Chị Hoàng Thị N được quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

"*Khoản tiền phải cấp dưỡng, kể từ ngày anh Vũ Khánh H có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, nếu người phải thi hành án chậm thi hành án thì còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015".*

- Về tài sản chung: Chị Hoàng Thị N và anh Vũ Khánh H đều xác định không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về vay nợ chung: Chị Hoàng Thị N và anh Vũ Khánh H đều xác định không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: Chị Hoàng Thị N tự nguyện nộp tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) và phải nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm về khoản tiền cấp dưỡng nuôi con chung. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Giấy thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000016307327, ngày 28/5/2026 của Công ty cổ phần T1 và biên lai thu tiền tạm ứng án phí lệ phí Toà án số: 223 ngày 28/5/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang.

Anh Vũ Khánh H không phải nộp tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND khu vực 1 – Tuyên Quang (02 bản);
- Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang (để thi hành);
- UBND xã T (Nơi ĐKKH);
- UBND xã Đ, tỉnh Bắc Ninh (để biết);
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Tạ Hồng Chiến